

**THEO DÕI BỘ CHỈ SỐ PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP TRONG THỰC HIỆN
TTHC, CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 766/QĐ-TTG**

(Theo nội dung Công văn số 843/UBND-TH ngày 17/7/2023 của UBND huyện)

Thống kê vào ngày 18/09/2023

STT	Tên Cơ quan	Điểm đạt được	Điểm tăng/giảm (so với ngày 11/9/2023)	Điểm yêu cầu
1	UBND Xã Phú Hữu	69.55	6,59	80-90
2	UBND Xã Nhơn Hội	69.49	1,31	80-90
3	UBND Xã Vĩnh Lộc	69.03	2,94	80-90
4	UBND Xã Vĩnh Hậu	68.22	-0,63	80-90
5	UBND Xã Khánh Bình	68.15	6,05	80-90
6	UBND Thị trấn Long Bình	67.39	6,09	80-90
7	UBND Xã Quốc Thái	67.35	2,42	80-90
8	UBND Xã Vĩnh Trường	66.67	2,46	80-90
9	UBND Xã Vĩnh Hội Đông	66.17	-4,16	80-90
10	UBND Xã Khánh An	65.46	-2,91	80-90
11	UBND Thị trấn Đa Phước	65.32	-3,28	80-90
12	UBND Xã Phước Hưng	65.07	-6,3	80-90
13	UBND Thị trấn An Phú	64.05	-1,47	80-90
14	UBND Xã Phú Hội	63.29	-8,29	80-90